

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 5826/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND huyện Phú Lộc về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021; UBND xã Giang Hải xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2021 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác CCHC, tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2021 của UBND xã làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;

- Chuyên biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC;

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2021 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2021;

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) gắn liền với quản lý nhà nước theo TCVN ISO 9001:2015 trong CCHC;

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và rà soát, kiến nghị xử lý bằng

các hình thức bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp.

b) Nhiệm vụ

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL của HĐND, UBND xã theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, tránh chồng chéo, trùng lặp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tham mưu, ban hành VBQPPL. Kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) áp dụng tại đơn vị được quy trình hóa theo tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; đảm bảo mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về TTHC đạt trên 90%; mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt trên 90%.

- 100% TTHC được công khai đầy đủ, xây dựng thiết lập quy trình kịp thời ngay sau khi UBND tỉnh công bố TTHC.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù theo quy định) theo quy định của UBND tỉnh. Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 20% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) xã.

- Đảm bảo 100% điều kiện trang thiết bị điện tử để phục vụ công dân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quyết định công bố của UBND tỉnh; phân đấu 50% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giao trả trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4; Đối với các CBCCVC thực hiện giao dịch TTHC tại Bộ phận TN&TKQ xã phải thực hiện giao dịch 100% mức độ 3, mức độ 4.

- 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình theo quy định UBND tỉnh.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng, ban hành các chương trình, chính sách khuyến khích, thúc đẩy việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn xã; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết TTHC cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã theo hướng tăng cường cơ sở

vật chất, trang thiết bị, nâng cao năng lực cán bộ theo phương châm “Thân thiện, đơn giản, đúng hẹn”, đảm bảo các quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết TTHC; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức theo Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND huyện ban hành Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong công tác cải cách hành chính.

- Tiến hành rà soát nhằm nâng cao tỷ lệ các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa liên thông để giải quyết các TTHC liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã và giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử xã và niêm yết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã.

- Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2021 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định TTHC gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách TTHC theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao năng lực tham mưu của cán bộ, công chức trong cải cách TTHC.

- Thường xuyên triển khai khảo sát đánh giá mức độ hài lòng, ý kiến của tổ chức, công dân đối với các TTHC khi đến giao dịch tại Bộ phận TN&TKQ xã.

- Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Rà soát thực hiện tinh giản biên chế phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương đảm bảo theo lộ trình quy định của Chính phủ tại 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020.

- Người đứng đầu đơn vị chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm nỗ lực hành động quyết liệt, hiệu quả.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; Chương trình hành động số 99/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW và Chương trình hành động số 100/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 13/3/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của cơ quan hàng quý; gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá người đứng đầu đơn vị và cán bộ, công chức hàng năm.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND tỉnh về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước chính quyền các cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Chỉ tiêu

- Phân đầu 100% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý dưới 55 tuổi đối với nam, dưới 50 tuổi đối với nữ còn thiếu các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý phải được bồi dưỡng theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm theo quy định.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ trong thực thi công vụ làm thước đo; cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về tinh giản biên chế và Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 04/6/2015 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ.

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách tỉnh theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

6. Hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

a) Chỉ tiêu

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành.

- 100% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông qua hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

- Phấn đấu 50% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

- Thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (ISO) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 trong các lĩnh vực. Ứng dụng CNTT trong hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trước hết là các lĩnh vực liên quan tới phục vụ nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện các phần mềm dùng chung có hiệu quả; phát huy hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành qua môi trường mạng; thúc đẩy CCHC và nâng cao chỉ số mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT (ICT Index). Tiếp tục tăng cường hiệu quả ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Thực hiện quản lý hoạt động và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử xã. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả Hệ thống điều hành tác nghiệp đa cấp liên thông.

- Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh quy định việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và hoạt động kiểm tra tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. Triển khai hệ thống ISO điện tử (ISO online) theo hướng dẫn quy định.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trang thiết bị, phương tiện làm việc tại cơ quan nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Thủ trưởng cơ quan trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở đơn vị mình quản lý.

- Thực hiện xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC trong nội bộ đơn vị.

- Thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành CCHC gắn với công tác xây dựng thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện quy chế dân chủ, dân vận chính quyền trên địa bàn xã.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của xã.
- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực mình phụ trách. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng. Tăng cường đăng tải thông tin về CCHC trên trang thông tin điện tử xã.
- Thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm công tác CCHC của xã theo quy định.
- Thực hiện tổ chức cam kết, ngăn chặn, đẩy lùi, khắc phục khuyết điểm của cán bộ, công chức gắn với việc học tập Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
- Tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ, dân vận chính quyền trên địa bàn xã.
- Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức về CCHC tại đơn vị.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê:

Tham mưu UBND xã xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách TTHC, rà soát, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC, đẩy mạnh hiện đại hóa nền hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại xã, theo dõi hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC trong nội bộ cơ quan. Tổng hợp báo cáo công tác CCHC hàng tháng, quý, 6 tháng, năm đầy đủ nội dung và đảm bảo đúng thời gian quy định. Tiếp tục triển khai khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã.

2. Công chức Tư pháp - Hộ tịch:

Tham mưu, phối hợp với các ban ngành liên quan UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách thể chế, tham mưu xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3. Công chức Văn hóa - Xã hội:

Phối hợp với công chức liên quan thực hiện việc tuyên truyền về công tác CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử xã.

4. Công chức Tài chính - Kế toán:

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện công tác CCHC của xã để thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC.

Trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung cần sửa đổi, bổ sung các bộ phận chủ động báo cáo UBND xã quyết định điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường trực Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT xã;
- Các ban ngành, đoàn thể cấp xã;
- Các công chức liên quan;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2021 của UBND xã
Giang Hải)

T T	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành đánh giá	Kinh phí
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Kiểm tra văn bản QPPL năm 2021	Kế hoạch	CC TP - HT	Các CC liên quan	Quý I/2021	
2	Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2021	Kế hoạch	CC TP - HT	Các CC liên quan		
3	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của huyện năm 2021	Kế hoạch	CC TP - HT	Các CC liên quan	Quý I/2021	
4	Quản lý về xử lý vi phạm hành chính năm 2021	Kế hoạch	Các CC liên quan	Các CC liên quan	Quý I/2021	
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021	Kế hoạch	CC VP-TK	Các CC liên quan	Quý I/2021	
2	Xây dựng kế hoạch rà soát TTHC năm 2021	Kế hoạch	CC VP-TK	Các CC liên quan	Quý I/2021	
3	Kiểm tra công tác CCHC, kiểm soát TTHC	Kế hoạch, Quyết định	CC VP-TK	Các CC liên quan	Quý I/2021	
4	Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ niêm yết, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận TN&TKQ hiện đại	Báo cáo	CC VP-TK	Các CC liên quan	Năm 2021	
II I	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					

1	Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động đơn vị năm 2021	Báo cáo	CC VP-TK	Các CC liên quan	Hàng quý	
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC					
1	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2021	Kế hoạch	CC VP-TK	Các CC liên quan	Tháng 01/2021	29 triệu đồng
2	Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	Thông báo	CBCC	CBCC	Tháng 11/2021	
3	Triển khai đánh giá cán bộ, công chức	Công văn	CC VP-TK	CBCC	Quý I/2021	
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐCP ngày 17/10/2005, 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, 141/2016/NĐCP ngày 10/10/2016 của Chính phủ	Văn bản hướng dẫn thực hiện	CC TC-KT	CBCC	Năm 2021	
2	Triển khai thực hiện thực hành tiết kiệm chống lãng phí	Kế hoạch	CC TC-KT	CBCC	Năm 2021	
VI	HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ					
1	Tổ chức triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	Kế hoạch	CC VP-TK	Các CC liên quan	Quý I/2021	
2	Tham gia tập huấn việc xây dựng và áp dụng, duy trì ISO	Thông báo	CC VP-TK	Các CC liên quan	Năm 2021	
VI I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN					
1	Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021	Kế hoạch	CC VP-TK	Các CC liên	Quý IV/2020	3 triệu đồng

				quan		
2	Nâng cao chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính	Bản tin, biên tập	CC VP-TK; CC VH-XH	Các CC liên quan	Năm 2021	
3	Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin hướng dẫn về thủ tục hành chính, hiện đại hóa nền hành chính	Tờ rơi, quy trình các bước thực hiện	Bộ phận TN&TKQ	Cán bộ, công chức, khách hàng	Năm 2021	
4	Kiểm tra cải cách hành chính; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính	Kế hoạch, Quyết định, Kết luận	CC VP-TK	Các CC liên quan	Kế hoạch tháng 1/2021; Báo cáo tháng 10/2021	
5	Tiếp tục đẩy mạnh công tác thực hiện quy chế dân chủ, dân vận chính quyền trong cơ quan	Kế hoạch	CC VP-TK	Các CC liên quan	Quý I/ 2021	
6	Đánh giá, triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị	Báo cáo, Kế hoạch	CC VP-TK	Các CC liên quan	Quý I/ 2021	
7	Tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác cải cách hành chính 2021	Báo cáo	CC VP-TK	Các CC liên quan	Quý, 06 tháng/năm 2020,	4 triệu đồng
	TỔNG KINH PHÍ					36 triệu đồng